

# **BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

**NĂM TÀI CHÍNH KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2008**

## **CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI BIỂN HẢI ÂU**

## **MỤC LỤC**

	<b>Trang</b>
<b>1. Mục lục</b>	<b>1</b>
<b>2. Báo cáo của Ban Giám đốc</b>	<b>2 - 4</b>
<b>3. Báo cáo kiểm toán</b>	<b>5</b>
<b>4. Bảng cân đối kế toán ngày 31 tháng 12 năm 2008</b>	<b>6 - 9</b>
<b>5. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2008</b>	<b>10</b>
<b>6. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2008</b>	<b>11 - 12</b>
<b>7. Bản thuyết minh Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2008</b>	<b>13 - 26</b>

\*\*\*\*\*

**BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC**

Ban Giám đốc Công ty trình bày báo cáo của mình cùng với Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2008 đã được kiểm toán.

**Khái quát về Công ty Cổ phần Vận tải biển Hải Âu**

Công ty Cổ phần Vận tải biển Hải Âu là doanh nghiệp được cổ phần hóa từ Công ty Vận tải biển Hải Âu theo Quyết định số 29/2000/QĐ-TTg ngày 28 tháng 02 năm 2000 của Thủ tướng Chính phủ. Công ty hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 4103000083 ngày 01 tháng 6 năm 2000 do Sở Kế hoạch và Đầu tư cấp.

Trong quá trình hoạt động, Công ty đã đăng ký thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh như sau:

- Đăng ký thay đổi lần thứ nhất ngày 26 tháng 02 năm 2001: thay đổi địa chỉ trụ sở chính từ 200 Điện Biên Phủ, Phường 7, Quận 3, Tp. Hồ Chí Minh đến 24 Huỳnh Khương Ninh, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh.
- Đăng ký thay đổi lần thứ hai ngày 31 tháng 03 năm 2003: thay đổi địa chỉ trụ sở chính từ 24 Huỳnh Khương Ninh, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh về 108 Nguyễn Công Trứ, Phường Nguyễn Công Trứ, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh.
- Đăng ký thay đổi lần thứ ba ngày 13 tháng 01 năm 2006: bổ sung vốn điều lệ từ 15.000.000.000 VND lên 22.500.000.000 VND.
- Đăng ký thay đổi lần thứ tư ngày 07 tháng 12 năm 2007: bổ sung vốn điều lệ từ 22.500.000.000 VND lên 50.000.000.000 VND.
- Đăng ký thay đổi lần thứ năm ngày 28 tháng 07 năm 2008 thay đổi người đại diện pháp luật của công ty từ ông Trần Văn Lâm- chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc sang ông Nguyễn Hữu Hoàn- Ủy viên HĐQT kiêm Giám đốc.
- Đăng ký thay đổi lần thứ sáu ngày 01 tháng 06 năm 2008: thay đổi địa chỉ trụ sở chính từ số 108 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh về số 12 Đoàn Như Hải, Phường 12, Quận 4, Tp. Hồ Chí Minh.

Vốn điều lệ	50.000.000.000 VND	
Cổ đông góp vốn	VND	Tỷ lệ
Tổng Công ty hàng hải Việt Nam (Tiền thân là Công ty Vận tải biển Việt Nam _Vosco)	13.230.000.000	26,46 %
Tổng Công ty Bảo hiểm Việt Nam	4.410.000.000	8,82 %
Ngân hàng Thương mại Cổ phần Hàng hải Việt Nam	4.410.000.000	8,82 %
Các cổ đông còn lại là thể nhân	27.950.000.000	55,90 %
<b>Cộng</b>	<b>50.000.000.000</b>	<b>100,00%</b>

**Trụ sở hoạt động**

Địa chỉ : 12 Đoàn Như Hải, Phường 12, Quận 4, Tp. Hồ Chí Minh  
Điện thoại : 08.38 266 254  
Fax : 08.38 267 285  
E-mail : seseo@hcm.spt.vn  
Mã số thuế : 0302020027

**Hoạt động chính của Công ty là:**

- Vận tải biển trong và ngoài nước.
- Thực hiện các dịch vụ đại lý: tàu biển, giao nhận vận tải đa phương thức.
- Môi giới hàng hải.
- Cung ứng tàu biển.
- Kinh doanh xuất nhập khẩu.

**CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI BIỂN HẢI ÂU**  
**BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC (tiếp theo)**

**Tình hình tài chính và hoạt động kinh doanh**

Tình hình tài chính tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2008, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày của Công ty được trình bày trong Báo cáo tài chính đính kèm báo cáo này (từ trang 06 đến trang 26).

Trong năm, căn cứ vào Nghị quyết của Hội đồng quản trị ngày 30 tháng 11 năm 2008 Công ty quyết định chia cổ tức cho năm tài chính 2008 với số tiền là 67.273.065.000 VND.

**Sự kiện phát sinh sau ngày kết thúc năm tài chính**

Ban Giám đốc Công ty khẳng định không có sự kiện nào xảy ra sau ngày 31 tháng 12 năm 2008 cho đến thời điểm lập báo cáo này mà chưa được xem xét điều chỉnh số liệu hoặc công bố trong Báo cáo tài chính.

**Hội đồng quản trị và Ban điều hành**

Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban Giám đốc của Công ty trong năm và cho đến thời điểm lập báo cáo này bao gồm:

**Hội đồng quản trị**

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
Trần Văn Lâm	Chủ tịch	27 tháng 4 năm 2000	-
Vũ Hữu Chính	Phó Chủ tịch	09 tháng 4 năm 2006	-
Lưu Thanh Bình	Ủy viên	27 tháng 4 năm 2000	-
Nguyễn Hữu Hoàn	Ủy viên	27 tháng 4 năm 2000	-
Nguyễn Xuân Thủy	Ủy viên	27 tháng 4 năm 2007	-

**Ban kiểm soát**

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
Trần Văn Tôn	Trưởng ban	27 tháng 4 năm 2000	-
Nguyễn Minh Lộc	Thành viên	27 tháng 4 năm 2000	-
Lê Hải Phong	Thành viên	27 tháng 4 năm 2000	-

**Ban Giám đốc**

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
Nguyễn Hữu Hoàn	Giám đốc điều hành	11 tháng 7 năm 2008	-
Nguyễn Huy Toàn	Phó Giám đốc	27 tháng 4 năm 2000	-

**Kiểm toán viên**

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn (A&C) đã kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2008. A&C bày tỏ nguyện vọng tiếp tục được chỉ định là kiểm toán viên độc lập của Công ty.

**Xác nhận của Ban Giám đốc**

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm lập Báo cáo tài chính phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong từng năm tài chính. Trong việc lập Báo cáo tài chính này, Ban Giám đốc phải:

- Chọn lựa các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Thực hiện các phán đoán và các ước tính một cách thận trọng;
- Công bố các chuẩn mực kế toán phải tuân theo trong các vấn đề trọng yếu được công bố và giải trình trong Báo cáo tài chính;
- Lập Báo cáo tài chính trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể giả định rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động liên tục.





**CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI BIỂN HẢI ÂU**  
**BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC (tiếp theo)**

---

Ban Giám đốc đảm bảo rằng, Công ty đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên khi lập Báo cáo tài chính; các sổ kế toán thích hợp được lưu giữ đầy đủ để phản ánh tại bất kỳ thời điểm nào, với mức độ chính xác hợp lý tình hình tài chính của Công ty và Báo cáo tài chính được lập tuân thủ các Chuẩn mực và Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam hiện hành.

Ban Giám đốc cũng chịu trách nhiệm bảo vệ an toàn tài sản của Công ty và do đó đã thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

Chúng tôi, các thành viên của Ban Giám đốc Công ty xác nhận rằng, Báo cáo tài chính kèm theo đã được lập một cách đúng đắn, phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính tại ngày 31 tháng 12 năm 2008, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày của Công ty, đồng thời phù hợp với các Chuẩn mực, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các qui định pháp lý có liên quan.

Thay mặt Ban Giám đốc



**Nguyễn Hữu Hoàn**  
**Giám đốc**

Ngày 07 tháng 05 năm 2009.





www.auditconsult.com.vn

# CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN AUDITING AND CONSULTING CO., LTD.

Headquarters	: 229 Dong Khoi St., District 1, Hochminh City	- Tel: (08) 38272 295 - Fax: (84-8) 38272 300
Branch in Hanoi	: 40 Giang Vo St., Dong Da District, Ha Noi City	- Tel: (04) 37367 879 - Fax: (84-4) 37367 869
Branch in Nha Trang-Khanh Hoa	: 18 Tran Khanh Du St., Nha Trang City	- Tel: (058) 3876 555 - Fax: (84-58) 3875 327
Branch in Can Tho	: 162C/4 Tran Ngoc Que St., Ninh Kieu District, Can Tho City	- Tel: (071) 3764 995 - Fax: (84-71) 3764 996

Số: 0522/2009/BCTC-KTTV

## BÁO CÁO KIỂM TOÁN

### VỀ BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2008 CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI BIỂN HẢI ÂU

**Kính gửi: HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN GIÁM ĐỐC**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2008 của Công ty cổ phần vận tải biển Hải Âu gồm: Bảng cân đối kế toán tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2008, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, được lập ngày 19 tháng 3 năm 2009, từ trang 06 đến trang 26 kèm theo.

Việc lập và trình bày Báo cáo tài chính này thuộc trách nhiệm của Ban Giám đốc Công ty. Trách nhiệm của Kiểm toán viên là đưa ra ý kiến về các báo cáo này dựa trên kết quả công việc kiểm toán.

#### **Cơ sở ý kiến**

Chúng tôi đã thực hiện công việc kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các Chuẩn mực này yêu cầu công việc kiểm toán phải lập kế hoạch và thực hiện để có sự đảm bảo hợp lý rằng Báo cáo tài chính không còn chứa đựng các sai sót trọng yếu. Chúng tôi đã thực hiện kiểm toán theo phương pháp chọn mẫu và áp dụng các thủ nghiệm cần thiết, kiểm tra các bằng chứng xác minh những thông tin trong Báo cáo tài chính; đánh giá việc tuân thủ các Chuẩn mực và Chế độ kế toán hiện hành, các nguyên tắc và phương pháp kế toán được áp dụng, các ước tính và xét đoán quan trọng của Ban Giám đốc cũng như cách trình bày tổng thể Báo cáo tài chính. Chúng tôi tin rằng công việc kiểm toán đã cung cấp những cơ sở hợp lý cho ý kiến của chúng tôi.

#### **Ý kiến của Kiểm toán viên**

Theo ý kiến chúng tôi, Báo cáo tài chính sau khi đã điều chỉnh theo ý kiến của kiểm toán viên đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty cổ phần vận tải biển Hải Âu tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2008, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan.

Không phủ nhận ý kiến nêu trên, chúng tôi muốn lưu ý người đọc Báo cáo tài chính Khoản mục Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước có thể thay đổi tùy theo quyết định của Cơ quan chức năng Nhà nước.

**Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn (A&C)**



**Bùi Văn Kha - Phó Tổng Giám đốc**

Chúng tôi kiểm toán viên số: Đ.0085/KTV

TP. Hồ Chí Minh, ngày 07 tháng 05 năm 2009.

**Đỗ Thị Mai Loan - Kiểm toán viên**

Chúng tôi kiểm toán viên số: Đ.0090/KTV

**CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI BIỂN HẢI ÂU**

Địa chỉ: 12 Đoàn Như Hải, phường 12, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2008

**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN**

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2008

Đơn vị tính: VND

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
<b>A - TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>100</b>		<b>95.210.347.405</b>	<b>8.930.791.976</b>
<b>I. Tiền và các khoản tương đương tiền</b>	<b>110</b>	<b>V.1</b>	<b>21.634.094.207</b>	<b>981.027.968</b>
1. Tiền	111		134.094.207	981.027.968
2. Các khoản tương đương tiền	112		21.500.000.000	-
<b>II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn</b>	<b>120</b>		<b>-</b>	<b>-</b>
1. Đầu tư ngắn hạn	121		-	-
2. Dự phòng giảm giá đầu tư ngắn hạn	129		-	-
<b>III. Các khoản phải thu ngắn hạn</b>	<b>130</b>		<b>67.814.662.612</b>	<b>2.995.118.347</b>
1. Phải thu khách hàng	131	V.2	66.716.489.016	1.851.354.080
2. Trả trước cho người bán	132	V.3	731.001.451	223.915.360
3. Phải thu nội bộ ngắn hạn	133		-	-
4. Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	134		-	-
5. Các khoản phải thu khác	135	V.4	367.172.145	919.848.907
6. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	139		-	-
<b>IV. Hàng tồn kho</b>	<b>140</b>		<b>5.069.797.141</b>	<b>4.392.394.477</b>
1. Hàng tồn kho	141	V.5	5.069.797.141	4.392.394.477
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		-	-
<b>V. Tài sản ngắn hạn khác</b>	<b>150</b>		<b>691.793.445</b>	<b>562.251.184</b>
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	V.6	651.793.445	472.411.935
2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		-	-
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	154	V.7	-	19.985.759
4. Tài sản ngắn hạn khác	158	V.8	40.000.000	69.853.490

102  
 C  
 C  
 A  
 1/1

102  
 C  
 CH N  
 IÊN  
 TL  
 1/1

**CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI BIỂN HẢI ÂU**

Địa chỉ: 12 Đoàn Như Hải, phường 12, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2008

**Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)**

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
<b>B - TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>200</b>		<b>128.082.194.021</b>	<b>187.716.593.802</b>
<b>I. Các khoản phải thu dài hạn</b>	<b>210</b>		-	-
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211		-	-
2. Vốn kinh doanh ở các đơn vị trực thuộc	212		-	-
3. Phải thu dài hạn nội bộ	213		-	-
4. Phải thu dài hạn khác	218		-	-
5. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi	219		-	-
<b>II. Tài sản cố định</b>	<b>220</b>		<b>125.400.291.588</b>	<b>173.450.991.985</b>
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.9	118.716.471.588	173.450.991.985
<i>Nguyên giá</i>	222		237.361.873.003	295.238.568.507
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	223		(118.645.401.415)	(121.787.576.522)
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224		-	-
<i>Nguyên giá</i>	225		-	-
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	226		-	-
3. Tài sản cố định vô hình	227	V.10	6.683.820.000	-
<i>Nguyên giá</i>	228		6.683.820.000	-
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	229		-	-
4. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	230	V.11	-	-
<b>III. Bất động sản đầu tư</b>	<b>240</b>		-	-
<i>Nguyên giá</i>	241		-	-
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	242		-	-
<b>IV. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn</b>	<b>250</b>		-	<b>15.000.000</b>
1. Đầu tư vào công ty con	251		-	-
2. Đầu tư vào công ty liên kết, liên doanh	252		-	-
3. Đầu tư dài hạn khác	258		-	15.000.000
4. Dự phòng giảm giá đầu tư tài chính dài hạn	259		-	-
<b>V. Tài sản dài hạn khác</b>	<b>260</b>		<b>2.681.902.433</b>	<b>14.250.601.817</b>
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	V.12	2.664.902.433	14.233.601.817
2. Tài sản thuê thu nhập hoãn lại	262		-	-
3. Tài sản dài hạn khác	268	V.13	17.000.000	17.000.000
<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>	<b>270</b>		<b>223.292.541.426</b>	<b>196.647.385.778</b>

11/11/2008

047

NG  
HIỆM  
TỔ  
V.

HC



**CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI BIỂN HẢI ÂU**

Địa chỉ: 12 Đoàn Như Hải, phường 12, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2008

**Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)**

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
<b>A - NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>300</b>		<b>172.618.401.140</b>	<b>145.257.603.886</b>
<b>I. Nợ ngắn hạn</b>	<b>310</b>		<b>85.483.287.890</b>	<b>42.857.603.886</b>
1. Vay và nợ ngắn hạn	311	V.14	19.165.280.000	15.360.000.000
2. Phải trả người bán	312	V.15	11.702.693.325	18.000.446.926
3. Người mua trả tiền trước	313	V.16	256.674.414	3.189.277.600
4. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	314	V.17	20.313.925.076	1.520.104.500
5. Phải trả người lao động	315	V.18	3.685.499.257	4.343.551.546
6. Chi phí phải trả	316	V.19	268.324.107	222.135.007
7. Phải trả nội bộ	317		-	-
8. Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	318		-	-
9. Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác	319	V.20	30.090.891.711	222.088.307
10. Dự phòng phải trả ngắn hạn	320		-	-
<b>II. Nợ dài hạn</b>	<b>330</b>		<b>87.135.113.250</b>	<b>102.400.000.000</b>
1. Phải trả dài hạn người bán	331		-	-
2. Phải trả dài hạn nội bộ	332		-	-
3. Phải trả dài hạn khác	333		-	-
4. Vay và nợ dài hạn	334	V.21	86.922.240.000	102.400.000.000
5. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	335		-	-
6. Dự phòng trợ cấp mất việc làm	336	V.22	212.873.250	-
7. Dự phòng phải trả dài hạn	337		-	-
<b>B - NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>400</b>		<b>50.674.140.286</b>	<b>51.389.781.892</b>
<b>I. Vốn chủ sở hữu</b>	<b>410</b>		<b>50.651.650.236</b>	<b>51.378.091.842</b>
1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411	V.23	50.000.000.000	50.000.000.000
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		-	-
3. Vốn khác của chủ sở hữu	413		-	-
4. Cổ phiếu quỹ	414	V.23	(168.100.000)	-
5. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	415		-	-
6. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	416		-	-
7. Quỹ đầu tư phát triển	417		-	-
8. Quỹ dự phòng tài chính	418		-	-
9. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	419		-	-
10. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	420	V.23	819.750.236	1.378.091.842
11. Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản	421		-	-
<b>II. Nguồn kinh phí và quỹ khác</b>	<b>430</b>		<b>22.490.050</b>	<b>11.690.050</b>
1. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	431	V.24	22.490.050	11.690.050
2. Nguồn kinh phí	432		-	-
3. Nguồn kinh phí đã hình thành tài sản cố định	433		-	-
<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>	<b>440</b>		<b>223.292.541.426</b>	<b>196.647.385.778</b>

31/12/2008

48-C  
TY  
HỮU HẠI  
N VÀ  
N  
CHÍNH



# CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI BIỂN HẢI ÂU

Địa chỉ: 12 Đoàn Như Hải, phường 12, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2008

Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)

### CÁC CHỈ TIÊU NGOÀI BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Số cuối năm	
		Số cuối năm	Số đầu năm
1. Tài sản thuê ngoài		-	-
2. Vật tư, hàng hóa nhận giữ hộ, nhận gia công		-	-
3. Hàng hóa nhận bán hộ, nhận ký gửi, ký cược		-	-
4. Nợ khó đòi đã xử lý		-	-
5. Ngoại tệ các loại:			
Dollar Mỹ (USD)		1.379,59	51.516,52
6. Dự toán chi sự nghiệp, dự án		-	-

Lê Thanh Hà  
Kế toán trưởng



TP. Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 3 năm 2009

Nguyễn Hữu Hoàn  
Giám đốc



**CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TÀI BIỂN HẢI ÂU**

Địa chỉ: 12 Đoàn Nhu Hải, phường 12, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2008

**BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH**

Năm 2008

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Đơn vị tính: VND	
			Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1	247.586.189.498	186.123.453.315
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		-	-
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10	VI.1	247.586.189.498	186.123.453.315
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.2	217.177.996.577	164.158.649.832
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		30.408.192.921	21.964.803.483
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.3	6.360.045.645	2.068.749.154
7. Chi phí tài chính	22	VI.4	16.559.934.057	13.721.555.400
Trong đó: chi phí lãi vay	23		6.960.220.032	11.916.038.463
8. Chi phí bán hàng	24	VI.5	2.463.539.375	-
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25	VI.6	9.076.580.498	4.920.871.406
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		8.668.184.636	5.391.125.831
11. Thu nhập khác	31	VI.7	93.676.171.429	-
12. Chi phí khác	32	VI.8	17.176.001.678	-
13. Lợi nhuận khác	40		76.500.169.751	-
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		85.168.354.387	5.391.125.831
15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	V.17	17.698.630.993	1.509.515.233
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52		-	-
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		<u>67.469.723.394</u>	<u>3.881.610.598</u>
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VI.9	<u>13.497</u>	<u>1.354</u>


Lê Thanh Hà  
Kế toán trưởng

TP. Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 3 năm 2009

Nguyễn Hữu Hoàn  
Giám đốc

# CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI BIỂN HẢI ÂU

Địa chỉ: 12 Đoàn Nhu Hải, phường 12, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2008

## BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

(Theo phương pháp gián tiếp)

Năm 2008

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
<b>I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh</b>				
1. Lợi nhuận trước thuế	01		85.168.354.387	5.391.125.831
2. Điều chỉnh cho các khoản:				
- Khấu hao tài sản cố định	02		49.417.964.610	51.257.143.326
- Các khoản dự phòng	03		-	-
- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái chưa thực hiện	04		(237.717.634)	(298.830.112)
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05		(85.085.558.742)	(19.122.042)
- Chi phí lãi vay	06		6.960.220.032	11.916.038.463
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08		56.223.262.653	68.246.355.466
- Tăng, giảm các khoản phải thu	09		1.005.386.584	(1.150.658.782)
- Tăng, giảm hàng tồn kho	10		(677.402.664)	148.973.737
- Tăng, giảm các khoản phải trả	11		(4.733.195.769)	(36.653.023.650)
- Tăng, giảm chi phí trả trước	12		11.389.317.874	(7.158.467.276)
- Tiền lãi vay đã trả	13		(6.936.703.365)	(11.916.038.463)
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	14		(3.242.600.636)	(775.498.289)
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	15		-	40.000
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	16		(69.200.000)	(72.490.000)
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh</b>	<b>20</b>		<b>52.958.864.677</b>	<b>10.669.192.743</b>
<b>II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư</b>				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	21		(12.142.712.419)	(119.011.428)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	22		33.331.390.272	-
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23		-	-
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24		-	-
5. Tiền chi đầu tư, góp vốn vào đơn vị khác	25		-	-
6. Tiền thu hồi đầu tư, góp vốn vào đơn vị khác	26		-	-
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27		1.849.391.075	19.122.042
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư</b>	<b>30</b>		<b>23.038.068.928</b>	<b>(99.889.386)</b>

# CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI BIỂN HẢI ÂU

Địa chỉ: 12 Đoàn Như Hải, phường 12, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2008

## BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

(Theo phương pháp gián tiếp)

Năm 2008

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
<b>I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh</b>				
1. Lợi nhuận trước thuế	01		85.168.354.387	5.391.125.831
2. Điều chỉnh cho các khoản:				
- Khấu hao tài sản cố định	02		49.417.964.610	51.257.143.326
- Các khoản dự phòng	03		-	-
- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái chưa thực hiện	04		(237.717.634)	(298.830.112)
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05		(85.085.558.742)	(19.122.042)
- Chi phí lãi vay	06		6.960.220.032	11.916.038.463
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08		56.223.262.653	68.246.355.466
- Tăng, giảm các khoản phải thu	09		1.005.386.584	(1.150.658.782)
- Tăng, giảm hàng tồn kho	10		(677.402.664)	148.973.737
- Tăng, giảm các khoản phải trả	11		(4.733.195.769)	(36.653.023.650)
- Tăng, giảm chi phí trả trước	12		11.389.317.874	(7.158.467.276)
- Tiền lãi vay đã trả	13		(6.936.703.365)	(11.916.038.463)
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	14		(3.242.600.636)	(775.498.289)
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	15		-	40.000
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	16		(69.200.000)	(72.490.000)
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh</b>	<b>20</b>		<b>52.958.864.677</b>	<b>10.669.192.743</b>
<b>II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư</b>				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	21		(12.142.712.419)	(119.011.428)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	22		33.331.390.272	-
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23		-	-
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24		-	-
5. Tiền chi đầu tư, góp vốn vào đơn vị khác	25		-	-
6. Tiền thu hồi đầu tư, góp vốn vào đơn vị khác	26		-	-
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27		1.849.391.075	19.122.042
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư</b>	<b>30</b>		<b>23.038.068.928</b>	<b>(99.889.386)</b>

Đ  
T  
A  
E  
A  
C

D:4102  
CỔ  
TRÁCH N  
KIỂM  
TL  
19/1/11



# CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI BIỂN HẢI ÂU

Địa chỉ: 12 Đoàn Nhu Hải, phường 12, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2008

## BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Năm 2008

### I. ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

- Hình thức sở hữu vốn** : Cổ phần.
- Lĩnh vực kinh doanh** : Dịch vụ.
- Ngành nghề kinh doanh** : Vận tải biển trong và ngoài nước; thực hiện các dịch vụ đại lý: tàu biển, giao nhận vận tải đa phương thức; môi giới hàng hải; cung ứng tàu biển; kinh doanh xuất nhập khẩu.

### II. NĂM TÀI CHÍNH, ĐƠN VỊ TIỀN TỆ SỬ DỤNG TRONG KẾ TOÁN

#### 1. Năm tài chính

Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm.

Năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2008 là năm tài chính thứ 9 của Công ty.

#### 2. Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán

Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán là Đồng Việt Nam (VND).

### III. CHUẨN MỰC VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN ÁP DỤNG

#### 1. Chế độ kế toán áp dụng

Công ty áp dụng Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam.

#### 2. Tuyên bố về việc tuân thủ chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán

Ban Giám đốc đảm bảo đã tuân thủ đầy đủ yêu cầu của các Chuẩn mực kế toán và Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam hiện hành trong việc lập Báo cáo tài chính.

#### 3. Hình thức kế toán áp dụng

Công ty sử dụng hình thức kế toán nhật ký chung.

### IV. CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN ÁP DỤNG

#### 1. Cơ sở lập Báo cáo tài chính

Báo cáo tài chính được trình bày theo nguyên tắc giá gốc.

#### 2. Tiền và tương đương tiền

Tiền và các khoản tương đương tiền bao gồm tiền mặt, tiền gửi ngân hàng, tiền đang chuyển và các khoản đầu tư ngắn hạn có thời hạn thu hồi hoặc đáo hạn không quá 3 tháng kể từ ngày mua, dễ dàng chuyển đổi thành một lượng tiền xác định cũng như không có nhiều rủi ro trong việc chuyển đổi.

3/1  
3/1  
3/1  
3/1  
3/1

8-C.T.  
Y  
HẠN  
VÀ  
HỒI  
MINH



# CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI BIỂN HẢI ÂU

Địa chỉ: 12 Đoàn Như Hải, phường 12, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2008

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
<b>III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính</b>				
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận góp vốn của chủ sở hữu	31		-	24.120.440.000
2. Tiền chi trả góp vốn cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32		(168.100.000)	-
3. Tiền vay ngắn hạn, dài hạn nhận được	33		33.830.000.000	30.238.909.800
4. Tiền chi trả nợ gốc vay	34		(51.062.800.000)	(59.211.809.800)
5. Tiền chi trả nợ thuế tài chính	35		-	-
6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36		(38.180.685.000)	(5.398.200.000)
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính</b>	<b>40</b>		<b>(55.581.585.000)</b>	<b>(10.250.660.000)</b>
<b>Lưu chuyển tiền thuần trong năm</b>	<b>50</b>		<b>20.415.348.605</b>	<b>318.643.357</b>
<b>Tiền và tương đương tiền đầu năm</b>	<b>60</b>	<b>V.1</b>	<b>981.027.968</b>	<b>363.554.499</b>
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		237.717.634	298.830.112
<b>Tiền và tương đương tiền cuối năm</b>	<b>70</b>	<b>V.1</b>	<b>21.634.094.207</b>	<b>981.027.968</b>

Lê Thanh Hà  
Kế toán trưởng



TP. Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 3 năm 2009

Nguyễn Hữu Hoàn  
Tổng Giám đốc

0474  
NG T  
HỆM H  
TOÁN  
VÀ  
HỒ

# CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI BIỂN HẢI ÂU

Địa chỉ: 12 Đoàn Nhu Hải, phường 12, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh.

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2008

### Bản thuyết minh Báo cáo tài chính

#### 3. Hàng tồn kho

Hàng tồn kho được xác định trên cơ sở giá gốc. Giá gốc hàng tồn kho bao gồm chi phí mua, chi phí chế biến và các chi phí liên quan trực tiếp khác phát sinh để có được hàng tồn kho ở địa điểm và trạng thái hiện tại.

Giá gốc hàng tồn kho được tính theo phương pháp nhập trước, xuất trước và được hạch toán theo phương pháp kê khai thường xuyên.

Dự phòng giảm giá hàng tồn kho được ghi nhận khi giá gốc lớn hơn giá trị thuần có thể thực hiện được. Giá trị thuần có thể thực hiện được là giá bán ước tính của hàng tồn kho trừ chi phí ước tính để hoàn thành sản phẩm và chi phí ước tính cần thiết cho việc tiêu thụ chúng.

#### 4. Các khoản phải thu thương mại và phải thu khác

Các khoản phải thu thương mại và các khoản phải thu khác được ghi nhận theo hóa đơn, chứng từ.

Dự phòng phải thu khó đòi được lập cho từng khoản nợ phải thu khó đòi căn cứ vào tuổi nợ quá hạn của các khoản nợ hoặc dự kiến mức tổn thất có thể xảy ra, cụ thể như sau:

- Đối với nợ phải thu quá hạn thanh toán:
  - 30% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn dưới 1 năm.
  - 50% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 1 năm đến dưới 2 năm.
  - 70% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 2 năm đến dưới 3 năm.
- Đối với nợ phải thu chưa quá hạn thanh toán nhưng khó có khả năng thu hồi: căn cứ vào dự kiến mức tổn thất để lập dự phòng.

#### 5. Tài sản cố định hữu hình

Tài sản cố định được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế. Nguyên giá tài sản cố định bao gồm toàn bộ các chi phí mà Công ty phải bỏ ra để có được tài sản cố định tính đến thời điểm đưa tài sản đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Các chi phí phát sinh sau ghi nhận ban đầu chỉ được ghi tăng nguyên giá tài sản cố định nếu các chi phí này chắc chắn làm tăng lợi ích kinh tế trong tương lai do sử dụng tài sản đó. Các chi phí không thỏa mãn điều kiện trên được ghi nhận là chi phí trong kỳ.

Khi tài sản cố định được bán hay thanh lý, nguyên giá và khấu hao lũy kế được xóa sổ và bất kỳ khoản lãi lỗ nào phát sinh do việc thanh lý đều được tính vào thu nhập hay chi phí trong kỳ.

Tài sản cố định được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính. Tỷ lệ khấu hao của các loại tài sản cố định như sau:

<u>Loại tài sản cố định</u>	<u>Tỷ lệ</u>
Máy móc và thiết bị	14% - 20%
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	18% - 28%
Thiết bị, dụng cụ quản lý	20% - 31%

# CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI BIỂN HẢI ÂU

Địa chỉ: 12 Đoàn Như Hải, phường 12, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh.

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2008

### Bản thuyết minh Báo cáo tài chính

#### 6. Chi phí đi vay

Chi phí đi vay được ghi nhận vào chi phí trong kỳ. Trường hợp chi phí đi vay liên quan trực tiếp đến việc đầu tư xây dựng hoặc sản xuất tài sản dở dang cần có một thời gian đủ dài (trên 12 tháng) để có thể đưa vào sử dụng theo mục đích định trước hoặc bán thì chi phí đi vay này được vốn hóa.

Đối với các khoản vốn vay chung trong đó có sử dụng cho mục đích đầu tư xây dựng hoặc sản xuất tài sản dở dang thì chi phí đi vay vốn hóa được xác định theo tỷ lệ vốn hóa đối với chi phí lũy kế bình quân gia quyền phát sinh cho việc đầu tư xây dựng cơ bản hoặc sản xuất tài sản đó. Tỷ lệ vốn hóa được tính theo tỷ lệ lãi suất bình quân gia quyền của các khoản vay chưa trả trong kỳ, ngoại trừ các khoản vay riêng biệt phục vụ cho mục đích hình thành một tài sản cụ thể.

#### 7. Chi phí trả trước dài hạn

##### *Công cụ, dụng cụ*

Các công cụ, dụng cụ đã đưa vào sử dụng được phân bổ vào chi phí trong kỳ theo phương pháp đường thẳng với thời gian phân bổ không quá 5 năm.

##### *Chi phí sửa chữa tàu*

Chi phí sửa chữa tàu được phân bổ vào chi phí trong kỳ theo phương pháp đường thẳng với thời gian phân bổ không quá 30 tháng.

#### 8. Chi phí phải trả, trích trước chi phí sửa chữa lớn

Chi phí phải trả được ghi nhận dựa trên các ước tính hợp lý về số tiền phải trả cho các hàng hóa, dịch vụ đã sử dụng trong kỳ.

#### 9. Trích lập quỹ dự phòng trợ cấp mất việc làm

Quỹ dự phòng trợ cấp mất việc làm được dùng để chi trả trợ cấp thôi việc, mất việc. Mức trích quỹ dự phòng trợ cấp mất việc làm là  $\frac{1}{2}$  tháng lương làm cơ sở đóng bảo hiểm xã hội và được hạch toán vào chi phí trong kỳ.

#### 10. Nguồn vốn kinh doanh - quỹ

Nguồn vốn kinh doanh của Công ty bao gồm:

- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: được ghi nhận theo số thực tế đã đầu tư của các cổ đông.
- Thặng dư vốn cổ phần: chênh lệch do phát hành cổ phiếu cao hơn mệnh giá.
- Vốn khác: hình thành do bổ sung từ kết quả hoạt động kinh doanh, giá trị các tài sản được tặng, biếu, tài trợ và đánh giá lại tài sản.

Các quỹ được trích lập và sử dụng theo Điều lệ Công ty.

#### 11. Cổ tức

Cổ tức được ghi nhận là nợ phải trả trong kỳ cổ tức được công bố.

#### 12. Thuế thu nhập doanh nghiệp

Công ty có nghĩa vụ nộp thuế thu nhập doanh nghiệp với thuế suất 28% trên thu nhập chịu thuế.

Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp trong kỳ bao gồm thuế thu nhập hiện hành và thuế thu nhập hoãn lại.



# CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI BIỂN HẢI ÂU

Địa chỉ: 12 Đoàn Như Hải, phường 12, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh.

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2008

### Bản thuyết minh Báo cáo tài chính

Thuế thu nhập hiện hành là khoản thuế được tính dựa trên thu nhập chịu thuế trong kỳ với thuế suất áp dụng tại ngày cuối kỳ. Thu nhập chịu thuế chênh lệch so với lợi nhuận kế toán là do điều chỉnh các khoản chênh lệch tạm thời giữa thuế và kế toán như điều chỉnh các khoản thu nhập và chi phí không phải chịu thuế hay không được khấu trừ.

Thuế thu nhập hoãn lại là khoản thuế thu nhập doanh nghiệp sẽ phải nộp hoặc sẽ được hoãn lại do chênh lệch tạm thời giữa giá trị ghi sổ của tài sản và nợ phải trả cho mục đích Báo cáo tài chính và các giá trị dùng cho mục đích thuế. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả được ghi nhận cho tất cả các khoản chênh lệch tạm thời chịu thuế. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại chỉ được ghi nhận khi chắc chắn trong tương lai sẽ có lợi nhuận tính thuế để sử dụng những chênh lệch tạm thời được khấu trừ này.

Giá trị ghi sổ của tài sản thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại được xem xét lại vào ngày kết thúc năm tài chính và sẽ được ghi giảm đến mức đảm bảo chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế cho phép lợi ích của một phần hoặc toàn bộ tài sản thuế thu nhập hoãn lại được sử dụng.

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả được xác định theo thuế suất dự tính sẽ áp dụng cho năm tài sản được thu hồi hay nợ phải trả được thanh toán dựa trên các mức thuế suất có hiệu lực tại ngày kết thúc năm tài chính. Thuế thu nhập hoãn lại được ghi nhận trong Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trừ khi liên quan đến các khoản mục được ghi thẳng vào vốn chủ sở hữu khi đó thuế thu nhập doanh nghiệp sẽ được ghi thẳng vào vốn chủ sở hữu.

### 13. Nguyên tắc chuyển đổi ngoại tệ

Các nghiệp vụ phát sinh bằng ngoại tệ được chuyển đổi theo tỷ giá tại ngày phát sinh nghiệp vụ. Số dư các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ cuối kỳ được qui đổi theo tỷ giá tại ngày cuối kỳ.

Chênh lệch tỷ giá phát sinh trong kỳ và chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ cuối kỳ được ghi nhận vào thu nhập hoặc chi phí trong kỳ.

Tỷ giá sử dụng để qui đổi tại thời điểm ngày: 31/12/2007 : 16.000 VND  
31/12/2008 : 16.977 VND

### 14. Nguyên tắc ghi nhận doanh thu

Khi bán hàng hóa, thành phẩm doanh thu được ghi nhận khi phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với việc sở hữu hàng hóa đó được chuyển giao cho người mua và không còn tồn tại yếu tố không chắc chắn đáng kể liên quan đến việc thanh toán tiền, chi phí kèm theo hoặc khả năng hàng bán bị trả lại.

Khi cung cấp dịch vụ, doanh thu được ghi nhận khi không còn những yếu tố không chắc chắn đáng kể liên quan đến việc thanh toán tiền hoặc chi phí kèm theo. Trường hợp dịch vụ được thực hiện trong nhiều kỳ kế toán thì việc xác định doanh thu trong từng kỳ được thực hiện căn cứ vào tỷ lệ hoàn thành dịch vụ tại ngày cuối kỳ.

### 15. Bên liên quan

Các bên được coi là liên quan nếu một bên có khả năng kiểm soát hoặc có ảnh hưởng đáng kể đối với bên kia trong việc ra quyết định các chính sách tài chính và hoạt động.

Giao dịch với các bên có liên quan trong năm được trình bày ở thuyết minh số VIII.1.

# CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI BIỂN HẢI ÂU

Địa chỉ: 12 Đoàn Như Hải, phường 12, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh.

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2008

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính

### V. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

#### 1. Tiền và các khoản tương đương tiền

	Số cuối năm	Số đầu năm
Tiền mặt	31.717.020	129.916.229
Tiền gửi ngân hàng	102.377.187	851.111.739
Các khoản tương đương tiền	21.500.000.000	-
<b>Cộng</b>	<b>21.634.094.207</b>	<b>981.027.968</b>

#### 2. Phải thu khách hàng

	Số cuối năm	Số đầu năm
Khách hàng trong nước	66.716.489.016	-
Khách hàng nước ngoài	-	1.851.354.080
<b>Cộng</b>	<b>66.716.489.016</b>	<b>1.851.354.080</b>

#### 3. Trả trước cho người bán

	Số cuối năm	Số đầu năm
Nhà cung cấp trong nước	477.526.744	-
Nhà cung cấp nước ngoài	253.474.707	223.915.360
<b>Cộng</b>	<b>731.001.451</b>	<b>223.915.360</b>

#### 4. Các khoản phải thu khác

	Số cuối năm	Số đầu năm
Bồi thường bảo hiểm	-	308.754.580
Các khoản phải thu khác	26.727.701	611.094.327
Lãi dự thu	340.444.444	-
<b>Cộng</b>	<b>367.172.145</b>	<b>919.848.907</b>

#### 5. Hàng tồn kho

	Số cuối năm	Số đầu năm
Nguyên liệu, vật liệu	5.065.626.141	4.389.618.477
Công cụ, dụng cụ	4.171.000	2.776.000
<b>Cộng</b>	<b>5.069.797.141</b>	<b>4.392.394.477</b>

#### 6. Chi phí trả trước ngắn hạn

	Số đầu năm	Tăng trong năm	Kết chuyển vào chi phí SXKD trong năm	Kết chuyển giảm khác	Số cuối năm
Công cụ dụng cụ và phụ tùng thay thế	120.166.668	1.519.936.496	(906.250.936)	(521.792.027)	212.060.201
Bảo hiểm tàu	251.269.387	6.126.822.881	(5.945.563.191)	-	432.529.077
Chi phí trả trước ngắn hạn khác	100.975.880	607.169.307	(700.941.020)	-	7.204.167
<b>Cộng</b>	<b>472.411.935</b>	<b>8.253.928.684</b>	<b>(7.552.755.147)</b>	<b>(521.792.027)</b>	<b>651.793.445</b>



# CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI BIỂN HẢI ÂU

Địa chỉ: 12 Đoàn Nhu Hải, phường 12, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2008

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính**

## 7. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước

	Số cuối năm	Số đầu năm
Thuế thu nhập doanh nghiệp nộp thừa	-	19.985.759
Thuế thu nhập doanh nghiệp nộp thừa	-	-
<b>Cộng</b>	<b>-</b>	<b>19.985.759</b>

## 8. Tài sản ngắn hạn khác

Tạm ứng của cán bộ, công nhân viên.

## 9. Tăng, giảm tài sản cố định hữu hình

	Nhà cửa, vật kiến trúc	Máy móc và thiết bị	Phương tiện vận tải, truyền dẫn	Thiết bị, dụng cụ quản lý	Cộng
<b>Nguyên giá</b>					
Số đầu năm	-	114.445.343	294.982.814.721	141.308.443	295.238.568.507
Tăng trong năm	5.074.680.000	88.819.154	219.537.275	75.855.990	5.458.892.419
<i>Mua sắm mới</i>	-	88.819.154	-	75.855.990	164.675.144
<i>Xây dựng cơ bản hoàn thành</i>	5.074.680.000	-	-	-	5.074.680.000
<i>Tăng khác: tăng bổ sung sau khi có báo cáo kiểm toán quyết toán</i>	-	-	219.537.275	-	219.537.275
Giảm trong năm	-	(28.740.000)	(63.306.847.923)	-	(63.335.587.923)
<i>Thanh lý, nhượng bán</i>	-	(28.740.000)	(63.306.847.923)	-	(63.335.587.923)
<b>Số cuối năm</b>	<b>5.074.680.000</b>	<b>174.524.497</b>	<b>231.895.504.073</b>	<b>217.164.433</b>	<b>237.361.873.003</b>
<i>Trong đó:</i>					
Đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng					
<b>Giá trị hao mòn</b>					
Số đầu năm	-	77.751.313	121.629.613.541	80.211.668	121.787.576.522
Tăng trong năm	38.060.100	20.572.540	49.315.828.134	43.503.836	49.417.964.610
<i>Khấu hao trong năm</i>	38.060.100	20.572.540	49.315.828.134	43.503.836	49.417.964.610
Giảm trong năm	-	(28.740.000)	(52.531.399.717)	-	(52.560.139.717)
<i>Thanh lý, nhượng bán</i>	-	(28.740.000)	(52.531.399.717)	-	(52.560.139.717)
<b>Số cuối năm</b>	<b>38.060.100</b>	<b>69.583.853</b>	<b>118.414.041.958</b>	<b>123.715.504</b>	<b>118.645.401.415</b>
<b>Giá trị còn lại</b>					
Số đầu năm	-	36.694.030	173.353.201.180	61.096.775	173.450.991.985
<b>Số cuối năm</b>	<b>5.036.619.900</b>	<b>104.940.644</b>	<b>113.481.462.115</b>	<b>93.448.929</b>	<b>118.716.471.588</b>
<i>Trong đó:</i>					
Tạm thời chưa sử dụng	-	-	-	-	-
Đang chờ thanh lý	-	-	-	-	-

Một số tài sản cố định hữu hình có nguyên giá và giá trị còn lại theo sổ sách lần lượt là 177.360.679.860 VND và 113.464.650.220 VND đã được thế chấp để đảm bảo cho khoản vay của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Hàng Hải Việt Nam theo Hợp đồng tín dụng số 01/10/-2005/HDTDDH/MSB-Sesco ngày 5/10/2005.

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI BIỂN HẢI ÂU



# CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI BIỂN HẢI ÂU

Địa chỉ: 12 Đoàn Như Hải, phường 12, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh.

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2008

### Bản thuyết minh Báo cáo tài chính

#### 15. Phải trả người bán

	Số cuối năm	Số đầu năm
Phải trả nhà cung cấp trong nước	9.769.275.586	15.749.927.710
Phải trả nhà cung cấp nước ngoài	1.933.417.739	2.250.519.216
Cộng	<b>11.702.693.325</b>	<b>18.000.446.926</b>

#### 16. Người mua trả tiền trước

Khách hàng trả tiền trước cho dịch vụ vận chuyển.

#### 17. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước

	Số đầu năm	Số phải nộp trong năm	Số đã nộp trong năm	Số cuối năm
Thuế GTGT hàng bán nội địa	(19.985.759)	4.209.310.190	(28.954.832)	4.160.369.599
Thuế thu nhập doanh nghiệp	660.201.633	17.698.630.993	(3.242.600.636)	15.116.231.990
Thuế thu nhập cá nhân	859.902.867	2.091.199.051	(1.913.778.431)	1.037.323.487
Các loại thuế khác	-	3.000.000	(3.000.000)	-
Cộng	<b>1.500.118.741</b>	<b>24.002.140.234</b>	<b>(5.188.333.899)</b>	<b>20.313.925.076</b>

#### Thuế giá trị gia tăng

Công ty nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ với thuế suất 5% đối với vận tải trong nước.

#### Thuế thu nhập doanh nghiệp

Xem thuyết minh số IV.11.

Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp trong năm được dự tính như sau:

	Năm nay	Năm trước
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	85.168.354.387	5.391.125.831
Các khoản điều chỉnh tăng, giảm lợi nhuận kế toán để xác định lợi nhuận chịu thuế thu nhập doanh nghiệp:	1.300.282.366.00	-
- Các khoản điều chỉnh tăng	1.538.000.000	-
- Các khoản điều chỉnh giảm	(237.717.634)	-
Tổng thu nhập chịu thuế	86.468.636.753	5.391.125.831
Thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp	28%	28%
<b>Thuế thu nhập doanh nghiệp dự tính phải nộp</b>	<b>24.211.218.291</b>	<b>1.509.515.233</b>
<b>Thuế TNDN được giảm theo thông tư 03/2009/TT-BTC ngày 13 tháng 01 năm 2009</b>	<b>(6.512.587.298)</b>	-
<b>Tổng chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành</b>	<b>17.698.630.993</b>	<b>1.509.515.233</b>

#### Các loại thuế khác

Công ty kê khai và nộp theo qui định.



**CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TÀI BIỂN HẢI ÂU**

Địa chỉ: 12 Đoàn Nhu Hải, phường 12, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh.

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2008

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính****18. Phải trả người lao động**

Phải trả công nhân viên tiền lương và tiền thưởng.

**19. Chi phí phải trả**

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Chi phí lãi vay phải trả	23.516.667	-
Chi phí bảo hiểm phải trả	146.885.440	222.135.007
Chi phí bảo dưỡng	97.922.000	-
<b>Cộng</b>	<b><u>268.324.107</u></b>	<b><u>222.135.007</u></b>

**20. Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác**

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Cổ tức, lợi nhuận phải trả	29.769.180.000	1.800.000
Phải trả tiền ăn tàu	279.227.363	191.517.700
Phải trả khác	42.484.348	28.770.607
<b>Cộng</b>	<b><u>30.090.891.711</u></b>	<b><u>222.088.307</u></b>

**21. Vay và nợ dài hạn**

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
<i>Vay dài hạn ngân hàng</i>		
- Sở giao dịch NHTMCP Hàng Hải Việt Nam- <sup>(a)</sup>	86.922.240.000	102.400.000.000
<b>Cộng</b>	<b><u>86.922.240.000</u></b>	<b><u>102.400.000.000</u></b>

<sup>(a)</sup> Khoản vay Ngân hàng thương mại cổ phần để mua sắm tài sản cố định. Khoản vay này được đảm bảo bằng việc thế chấp tài sản hình thành từ vốn vay.

Chi tiết phát sinh trong năm của khoản vay dài hạn của Sở giao dịch Ngân hàng Thương mại cổ phần Hàng Hải Việt Nam như sau:

Số đầu năm	102.400.000.000
Chênh lệch tỷ giá	5.691.520.000
Số tiền vay đã trả trong năm	(10.304.000.000)
Kết chuyển sang nợ dài hạn đến hạn trả	(10.865.280.000)
<b>Số cuối năm</b>	<b><u>86.922.240.000</u></b>

**22. Dự phòng trợ cấp mất việc làm**

Số đầu năm	-
Số trích lập trong năm	212.873.250
Số chi trong năm	-
<b>Số cuối năm</b>	<b><u>212.873.250</u></b>



**CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TÀI BIỂN HẢI ÂU**

Địa chỉ: 12 Đoàn Như Hải, phường 12, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh.

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2008

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính****23. Vốn chủ sở hữu***Bảng đối chiếu biến động của vốn chủ sở hữu*

	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	Cổ phiếu quỹ	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Cộng
Số đầu năm trước	22.500.000.000	-	2.896.481.244	25.396.481.244
Lợi nhuận thực hiện trong năm trước	-	-	3.881.610.598	3.881.610.598
Tạm ứng cổ tức năm trước	-	-	(2.700.000.000)	(2.700.000.000)
Chia cổ tức năm trước	-	-	(2.700.000.000)	(2.700.000.000)
Phát hành cổ phiếu	27.500.000.000	-	-	27.500.000.000
<b>Số dư cuối năm trước</b>	<b>50.000.000.000</b>	<b>-</b>	<b>1.378.091.842</b>	<b>51.378.091.842</b>
Số dư đầu năm nay	50.000.000.000	-	1.378.091.842	51.378.091.842
Mua lại cổ phiếu đã phát hành	-	(168.100.000)	-	(168.100.000)
Lợi nhuận thực hiện trong năm nay	-	-	67.469.723.394	67.469.723.394
Trích lập các quỹ trong năm	-	-	(80.000.000)	(80.000.000)
Chia cổ tức năm trước	-	-	(675.000.000)	(675.000.000)
Tạm ứng cổ tức năm nay	-	-	(67.273.065.000)	(67.273.065.000)
<b>Số dư cuối năm nay</b>	<b>50.000.000.000</b>	<b>(168.100.000)</b>	<b>819.750.236</b>	<b>50.651.650.236</b>

**Cổ tức**

Cổ tức đã chi trả trong năm như sau:

Cổ tức năm trước	675.120.000
Tạm ứng cổ tức năm nay	37.505.565.000

**Cộng****38.180.685.000****Cổ phiếu**

	Số cuối năm	Số đầu năm
Số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành	5.000.000	5.000.000
Số lượng cổ phiếu đã bán ra công chúng		
- Cổ phiếu phổ thông	5.000.000	5.000.000
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-
Số lượng cổ phiếu được mua lại	16.810	-
- Cổ phiếu phổ thông	16.810	-
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	4.983.190	-
- Cổ phiếu phổ thông	4.983.190	5.000.000
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-

Mệnh giá cổ phiếu đang lưu hành: 10.000 VND.

T  
A  
B  
A  
C

2047

ÔNG  
NHIỆM  
M T O  
C U V

TP HC



**CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI BIỂN HẢI ÂU**

Địa chỉ: 12 Đoàn Như Hải, phường 12, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh.

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2008

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính****24. Quỹ khen thưởng, phúc lợi**

Số đầu năm	11.690.050
Tăng do trích lập từ lợi nhuận trong năm	80.000.000
Chi quỹ trong năm	(69.200.000)
<b>Số cuối năm</b>	<b>22.490.050</b>

**VI. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH****1. Doanh thu**

Doanh thu cung cấp dịch vụ vận tải biển.

**2. Giá vốn hàng bán**

Giá vốn của dịch vụ đã cung cấp trong năm như sau:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí nguyên vật liệu trực tiếp	94.671.267.280	57.365.136.493
Chi nhân công trực tiếp	20.908.417.822	16.286.078.591
Chi phí sản xuất chung	101.598.311.475	90.507.434.748
Tổng chi phí sản xuất	217.177.996.577	164.158.649.832
Chênh lệch chi phí sản xuất kinh doanh dở dang	-	-
Tổng giá thành sản xuất	217.177.996.577	164.158.649.832
Chênh lệch tồn kho thành phẩm	-	-
<b>Giá vốn của dịch vụ đã cung cấp</b>	<b>217.177.996.577</b>	<b>164.158.649.832</b>

**3. Doanh thu hoạt động tài chính**

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Lãi tiền gửi	1.849.391.075	19.122.042
Lãi bán ngoại tệ	881.890.375	-
Lãi chênh lệch tỷ giá đã thực hiện	3.391.046.561	312.237.315
Lãi chênh lệch tỷ giá chưa thực hiện	237.717.634	1.737.389.797
<b>Cộng</b>	<b>6.360.045.645</b>	<b>2.068.749.154</b>

**4. Chi phí tài chính**

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí lãi vay	6.960.220.032	11.916.038.463
Lỗ bán ngoại tệ	107.714.800	0
Lỗ chênh lệch tỷ giá đã thực hiện	9.491.999.225	366.957.252
Lỗ chênh lệch tỷ giá chưa thực hiện	-	1.438.559.685
<b>Cộng</b>	<b>16.559.934.057</b>	<b>13.721.555.400</b>

**5. Chi phí bán hàng**

Chi phí hoa hồng bán tàu.

CÔNG TY TNHH VẬN TẢI BIỂN HẢI ÂU

148  
TY  
HỮU  
HẠN  
CÔNG

**CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI BIỂN HẢI ÂU**

Địa chỉ: 12 Đoàn Như Hải, phường 12, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh.

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2008

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính****6. Chi phí quản lý doanh nghiệp**

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí cho nhân viên	5.325.545.685	3.386.648.177
Chi phí nguyên liệu, vật liệu	100.827.140	90.742.085
Chi phí khấu hao tài sản cố định	187.931.418	139.347.805
Chi phí dịch vụ mua ngoài	1.669.609.105	765.440.224
Chi phí khác	1.792.667.150	538.693.115
<b>Cộng</b>	<b><u>9.076.580.498</u></b>	<b><u>4.920.871.406</u></b>

**7. Thu nhập khác**

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Thu nhập từ nhượng bán, thanh lý tàu	93.671.171.429	-
Thu nhập khác	5.000.000	-
<b>Cộng</b>	<b><u>93.676.171.429</u></b>	<b><u>-</u></b>

**8. Chi phí khác**

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Giá trị còn lại tài sản cố định nhượng bán, thanh lý	10.775.448.206	-
Chi phí thanh lý, nhượng bán tài sản cố định	6.400.553.472	-
<b>Cộng</b>	<b><u>17.176.001.678</u></b>	<b><u>-</u></b>

**9. Lãi cơ bản trên cổ phiếu**

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Lợi nhuận kế toán sau thuế thu nhập doanh nghiệp	67.469.723.394	3.881.610.598
Các khoản điều chỉnh tăng, giảm lợi nhuận kế toán để xác định lợi nhuận phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông:	-	-
- Cổ tức của cổ phiếu ưu đãi	-	-
- Khoản chênh lệch lớn hơn giữa giá trị hợp lý của khoản thanh toán cho người sở hữu với giá trị ghi sổ của cổ phiếu ưu đãi	-	-
- Khoản chênh lệch lớn hơn giữa giá trị hợp lý của cổ phiếu phổ thông hoặc các khoản thanh toán khác thực hiện theo điều kiện chuyển đổi có lợi	-	-
- Khoản chênh lệch lớn hơn giữa giá trị ghi sổ của cổ phiếu ưu đãi với giá trị hợp lý của khoản thanh toán cho người sở hữu	-	-
Lợi nhuận phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông	67.469.723.394	3.881.610.598
Cổ phiếu phổ thông đang lưu hành bình quân trong năm	4.990.201	2.867.808
<b>Lãi cơ bản trên cổ phiếu</b>	<b><u>13.520</u></b>	<b><u>1.354</u></b>

## CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TÀI BIỂN HẢI ÂU

Địa chỉ: 12 Đoàn Nhu Hải, phường 12, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh.

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2008

#### Bản thuyết minh Báo cáo tài chính

Cổ phiếu phổ thông đang lưu hành bình quân trong năm được tính như sau:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Cổ phiếu phổ thông đang lưu hành đầu năm	5.000.000	2.250.000
Ảnh hưởng của cổ phiếu phổ thông mua lại ngày 31 tháng 3 năm 2008 - 12.110 CP	(9.075)	-
Ảnh hưởng của cổ phiếu phổ thông mua lại ngày 19 tháng 6 năm 2008 - 3.000 CP	1.592	-
Ảnh hưởng của cổ phiếu phổ thông mua lại ngày 30 tháng 6 năm 2008 - 3.000 CP	(1.500)	-
Ảnh hưởng của cổ phiếu phổ thông mua lại ngày 14 tháng 10 năm 2008 - 1.700 CP	(349)	-
Ảnh hưởng của cổ phiếu phổ thông mua lại ngày 04 tháng 11 năm 2008 - 3.000 CP	(467)	-
Ảnh hưởng của cổ phiếu phổ thông phát hành ngày 11 tháng 10 năm 2007	-	617.808
<b>Cổ phiếu phổ thông đang lưu hành bình quân trong năm</b>	<b><u>4.990.201</u></b>	<b><u>2.867.808</u></b>

#### 10. Chi phí sản xuất kinh doanh theo yếu tố

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí nguyên liệu, vật liệu	94.772.094.420	57.455.878.578
Chi phí nhân công	27.394.863.653	19.672.726.768
Chi phí khấu hao tài sản cố định	49.417.964.610	51.257.143.326
Chi phí dịch vụ mua ngoài	46.936.711.088	30.964.915.417
Chi phí khác	10.196.482.679	9.728.857.149
<b>Cộng</b>	<b><u>228.718.116.450</u></b>	<b><u>169.079.521.238</u></b>

## VII. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

### 1. Các giao dịch không bằng tiền

Trong năm Công ty phát sinh các giao dịch không bằng tiền như sau:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Mua tài sản cố định bằng cách nhận các khoản nợ	-	1.155.340.134
Phát hành cổ phần tăng vốn bằng căn trừ thu chi với cổ tức tạm chia, lương, thưởng, tạm ứng, chuyển khoản nợ vay thành vốn góp	-	3.379.560.000
<b>Cộng</b>	<b><u>-</u></b>	<b><u>4.534.900.134</u></b>



## CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI BIỂN HẢI ÂU

Địa chỉ: 12 Đoàn Như Hải, phường 12, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2008

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính**

### VIII. NHỮNG THÔNG TIN KHÁC

#### 1. Giao dịch với các bên liên quan

*Giao dịch với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan*

Giao dịch với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan như sau:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
<i>Các cá nhân có liên quan</i>		
Vay nợ	3.730.000.000	-
Trả nợ	3.730.000.000	255.000.000
Chuyển khoản nợ vay thành vốn góp	-	345.000.000

Thu nhập của các thành viên quản lý chủ chốt như sau:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Tiền lương	1.813.536.600	1.955.485.500
Bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế	3.260.000	1.120.200
Phụ cấp	18.750.000	15.240.000
<b>Cộng</b>	<b><u>1.813.536.600</u></b>	<b><u>1.971.845.700</u></b>

#### 2. Thay đổi ước tính kế toán

Trong năm, do hoạt động kinh doanh khả quan, Công ty tăng tỷ lệ khấu hao tàu biển từ 18%/năm lên 27%/năm. Việc thay đổi tỷ lệ khấu hao này làm cho chi phí khấu hao năm nay tăng 5.934.318.286 VND so với việc áp dụng tỷ lệ khấu hao như bình thường.

Lê Thanh Hà  
Kế toán trưởng



TP. Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 3 năm 2009

Nguyễn Hữu Hoàn  
Giám đốc

